

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KHOÁI CHÂU  
TỈNH HƯNG YÊN

Số: 95/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khoái Châu, ngày 19 tháng 8 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH**  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 128/2024/TLST – HNGĐ, ngày 25/7/2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Phạm Thị Q**, sinh năm 1994.

Nơi đăng ký HKTT, Nơi ở hiện tại: Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1990.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Cháu **Nguyễn Ngọc A**, sinh ngày 22/01/2012, cháu **Nguyễn Bảo A1**, sinh ngày 20/5/2014, cháu **Nguyễn Phương N**, sinh ngày 30/8/2016.

Người giám hộ cho cháu Ngọc A, cháu Bảo A1, cháu Phương N – Bố, mẹ đẻ.

Đều có nơi đăng ký HKTT, nơi ở hiện tại: Thôn B, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015:

Căn cứ Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83, Điều 84 - Luật hôn nhân và gia đình 2014; Điều 144; Điều 146; Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBNVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1/ **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Nguyên đơn chị Phạm Thị Q và bị đơn anh Nguyễn Văn L.

2/ **Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Q và anh Nguyễn Văn L đều nhất trí thuận tình ly hôn.

\* Về con chung: Giao cả 03 cháu: Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 22/01/2012; Nguyễn Bảo A1, sinh ngày 20/5/2014; Nguyễn Phương N, sinh ngày 30/8/2016 cho anh L tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc, cho đến khi thành niên, đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không đặt ra giải quyết.

Sau khi ly hôn chị Q có quyền xin thay đổi quyền nuôi con; quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

\* Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác nông nghiệp 03 và công sức đóng góp xây dựng đối với hai bên gia đình: Không đặt ra xem xét giải quyết.

\* Về án phí: Chị Phạm Thị Q tự nguyện nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà chị Q đã nộp theo biên lai thu số 0002223, ngày 25/7/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Khoái Châu, chị Q còn được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND cùng cấp;
- UBND xã Tân Dân;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện KC;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

**Nguyễn Việt Cường**